

Bản án số: 23/2025/DS-PT  
Ngày 10 - 01 - 2025  
V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Trang

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Chí Đức

Ông Phạm Văn Ngọt

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Triệu Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xa Riêng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 479/2024/TLPT-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 154/2024/DS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4753/2024/QĐXXPT-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Đại lý Đ;

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lê Nhất T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Trần Minh T1, sinh năm 1995; (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Ông Phạm Quang H, sinh năm 1980; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn:

Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1962; (có mặt)

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn H1, là bị đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung bản án sơ thẩm,*

*Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ông Nguyễn Văn H1 là khách của Đại lý Đ. Từ năm 2014 đến tháng 3/2015, ông H1 đã mua thức ăn, thuốc thủy sản của Đại lý Đ và còn nợ lại số tiền vốn mua hàng là 323.051.000 đồng, theo Bảng xác nhận công nợ ngày 03/02/2015, sau đó ông H1 đã trả được số tiền 20.000.000 đồng, nên còn nợ lại 303.051.000 đồng. Tại phiên tòa, Đại lý Đ yêu cầu ông H1 phải trả cho Đại lý Đ số tiền vốn mua hàng còn thiếu là 303.051.000 đồng.

*Tại Biên bản lấy lời khai ngày 28/8/2024, bị đơn ông Nguyễn Văn H1 khai có nội dung như sau:*

Ông thừa nhận có mua thức ăn và thuốc của Đại lý Đ để nuôi tôm, sau đó Đại lý Đ không bán cho ông nữa.

Theo bảng xác nhận công nợ ngày 03/02/2015 ông thừa nhận đúng là chữ ký, chữ viết của ông, thừa nhận ông còn nợ Đại lý Đại Tín số tiền vốn mua hàng như nguyên đơn khởi kiện nhưng hiện tại ông không có khả năng để trả nợ cho Đại lý Đ.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 154/2024/DS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã tuyên:*

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, 433, 434, 440, 357, 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Buộc ông Nguyễn Văn H1 phải có nghĩa vụ trả cho Đại lý Đ tổng số tiền vốn mua hàng còn thiếu là 303.051.000 (ba trăm lẻ ba triệu không trăm năm mươi một nghìn) đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 17/10/2024, bị đơn ông Nguyễn Văn H1 kháng cáo bản án sơ thẩm nội dung không đồng ý trả một lần và yêu cầu nguyên đơn trừ tiền lãi đã đóng trước đó.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông H1 không còn yêu cầu nguyên đơn trừ tiền lãi đã đóng trước đó, chỉ xin trả dần.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý với kháng cáo của bị đơn.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên; xét kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn H1; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn H1 kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo hợp lệ, trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ Biên bản lấy lời khai ngày 28/8/2024; Biên bản hòa giải ngày 28/8/2024 và tại phiên tòa thì ông Nguyễn Văn H1 thừa nhận có mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản của Đại lý Đ và còn nợ lại số tiền theo như Bảng xác nhận công nợ ngày 03/02/2015. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Theo Bảng xác nhận công nợ ngày 03/02/2015, số tiền ông H1 nợ là hàng là 323.051.000 đồng. Sau đó, ông H1 đã trả được số tiền 20.000.000 đồng, nên còn nợ lại 303.051.000 đồng. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ còn thiếu là 303.051.000 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định tại các điều 430, 433, 440 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn:

Ông H1 kháng cáo xin trả dần. Tuy nhiên, nguyên đơn không đồng ý nên kháng cáo của ông H1 không được chấp nhận.

Đối với yêu cầu trừ tiền lãi đã đóng: bị đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh đã đóng lãi cho nguyên đơn thời gian nào, số tiền bao nhiêu và tại phiên tòa, bị đơn không yêu cầu nội dung này nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông H1 được miễn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn H1.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 154/2024/DS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Cụ thể tuyên:

Căn cứ các điều 430, 433, 434, 440, 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Nguyễn Văn H1 phải có nghĩa vụ trả cho Đại lý Đ số tiền là 303.051.000đ (ba trăm lẻ ba triệu, không trăm năm mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H1 được miễn án phí.

Hoàn trả cho Đại T2 số tiền là 7.575.375đ (bảy triệu, năm trăm bảy mươi lăm nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001992 ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn H1 được miễn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thu Trang**